

Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 09 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Bùi Thùy D, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Đinh Trung K, sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 09 tháng 9 năm 2016. Nên hôn nhân của chị D và anh K là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, chị D và anh K chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống.

Đến nay, cả chị D và anh K đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị D và anh

K. Xét thấy, việc chị D và anh K thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K có 01 con chung là Đinh Xuân P, sinh ngày 24/02/2017. Ly hôn, chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thỏa thuận, thống nhất chị Bùi Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc con chung đến khi thành niên. Anh Đinh Trung K không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Việc thỏa thuận, thống nhất nêu trên của chị D và anh K là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Việc thỏa thuận, thống nhất nêu trên của chị D và anh K là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thỏa thuận, thống nhất chị Bùi Thùy D có nghĩa vụ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc con chung Đinh Xuân P, sinh ngày 24/02/2017 đến khi thành niên. Anh Đinh Trung K không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thùy D và anh Đinh Trung K thỏa thuận, thống nhất chị Bùi Thùy D có nghĩa vụ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí chị D đã nộp theo biên lai thu số 0001878 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị Bùi Thùy D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Công Mười